| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***<br>---------- |
| ***Số: 144/2023/QĐST-DS*** | *Hà Đông, ngày 06 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/09/2023 về việc các đ- ơng sự tự nguyện thỏa thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 120/2022/TLST - DS ngày 08/11/2022.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ□ơng sự:**

**1.1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).**

Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền lần 1: Ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Trung tâm Pháp luật Ngân hàng, theo Văn bản ủy quyền số:25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020 của ông Ngô Chí D.

Người được ủy quyền lần 2:

- Ông Lê Thành L - Trưởng bộ phận xử lý nợ KHCN MB01.

- Ông Trịnh Văn Th - Cán bộ xử lý nợ KHCN MB01.

(Theo Văn bản ủy quyền số: 195/2022/UQ-VPB ngày 19/05/2022 của ông Phạm Tuấn Anh).

Địa chỉ liên hệ: Tầng 7, Tòa nhà V H, số 78 phố D V H, quận C G, thành phố Hà Nội.

**1.2. Bị đơn:**

1.2.1. Ông Lê Văn Ch – sinh năm 1975.

1.2.2. Bà Lê Thị B – sinh năm 1977.

Nơi ĐKNKTT: Thửa 427, tờ bản đồ 05, tổ 4, phường V Q, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Phòng A 2905, chung cư I G, số 203 Ng H T, phường T X T, quận T X, Hà Nội.

**** Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị B***: Ông Nguyễn Minh Ph - sinh năm 1995; Hiện trú tại: số 15A, đường B S, phường H N, thành phố H Y, tỉnh Hưng Yên. (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/11/2022 tại Văn phòng công chứng P Q, thành phố Hà Nội, số công chứng 3125, quyển số 02/2022 TP/CC-SCC/HĐGD.

**** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn bà Lê Thị B:*** Bà Nguyễn Thị G - Luật sư - Văn phòng luật sư M T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

**1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên:**

1.3.1. Cháu Lê Ngọc Châu Gi – sinh năm 2004. (là con của ông Ch, bà B).

**** Người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Ngọc Châu Gi***: Ông Nguyễn Minh Ph - sinh năm 1995; Hiện trú tại: số 15A, đường B S, phường H N, thành phố H Y, tỉnh Hưng Yên. (Theo văn bản ủy quyền ngày 27/09/2023 tại Văn phòng công chứng H H, thành phố Hà Nội, số công chứng 04538.2023CCHH/GUQ, quyển số 16 TP/CC-SCC/HĐGD).

1.3.2. Cháu Lê Ngọc Châu A, sinh năm 2015 (là con của ông Ch, bà B).

(Cháu Châu A do bà B là người đại diện theo pháp luật).

Hiện đều trú tại: Phòng A 2905, chung cư I G, số 203 Ng H T, phường T X T, quận T X, Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:**

2.1. Ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B xác nhận tạm tính đến ngày 28/09/2023 vợ chồng ông Ch, bà B còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng theo Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016 mà các bên đã ký kết với số tiền:

- Nợ gốc là 3.257.164.516 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 1.020.824.802 đồng.
- Lãi quá hạn: 162.387.889 đồng.

Tổng: **4.440.377.207 đồng.**

2.2. Ghi nhận sự thỏa thuận của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B (bà B do ông Nguyễn Minh Phúc là người đại diện theo ủy quyền); Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị B là bà Nguyễn Thị G; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Ngọc Châu Gi (chị Gi do ông Nguyễn Minh Ph là đại diện theo ủy quyền) và Lê Ngọc Châu A (cháu Châu A là con của ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B do bà Lê Thị B là người đại diện theo pháp luật) để ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B thanh toán trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền (nợ gốc và nợ lãi) là **3.650.000.000** ***(ba tỷ, sáu trăm, năm mươi triệu)*** **đồng,** theo Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016.

Thời gian thanh toán: Trước ngày 15/10/2023 thanh toán 1.000.000.000 (một tỷ) đồng và hoạch toán thu nợ vào nợ gốc; Trước ngày 15/12/2023 thanh toán 1.000.000.000 (một tỷ) đồng và hạch toán thu nợ vào nợ gốc; Trước ngày 15/02/2024 thanh toán nốt 1.650.000.000 (một tỷ, sáu trăm, năm mươi triệu) đồng, tất toán khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016.

Sau ông Ch, bà B tất toán khoản vay, Ngân hàng VPBank sẽ tiến hành giải chấp tài sản bảo đảm thế chấp cho khoản vay tại VPBank.

Trong trường hợp ông Ch, bà B vi phạm bất kỳ một lần thanh toán đã nêu trên, thì việc miễn giảm lãi nêu trên sẽ không có hiệu lực, ông Ch, bà B sẽ phải thanh toán toàn bộ dư nợ của khoản vay tính đến ngày 28/09/2023 là 4.440.377.207 đồng và toàn bộ lãi phát sinh kể từ ngày 29/09/2023 cho đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016 mà các bên đã ký kết và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số tiền nợ còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016.

2.3. Nếu ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B vi phạm bất cứ kỳ lần trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Tất cả các quyền tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B phát sinh từ Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư số A2905/HĐMB/HBI ngày 28/05/2016 ký giữa CÔNG TY CỔ PHẦN H và ông Lê Văn Ch, và tất cả các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng này; Nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất chung đã hình thành là căn hộ số A2905, tầng 29, chung cư 35 tầng, ký hiệu Tháp A, số 203 N H T, phường T X T, quận T X, thành phố Hà Nội. Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp số 01769/2016/HĐTC, quyển số 01/2016/TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 03/06/2016 giữa ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B với VPBank và hợp đồng mua bán căn hộ số A2905/HĐMB/HBI

ngày 28/05/2016 ký giữa CÔNG TY CỔ PHẦN H và ông Lê Văn Ch.

- Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thì ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B đồng ý vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cho đến khi tất toán xong khoản nợ. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản đảm bảo sau khi thanh toán hết khoản nợ còn thừa, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả lại cho ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B.

* Ngoài ra các bên đương sự không có tranh chấp hay khiếu nại gì về Hợp đồng tín dụng số 7453681 ngày 03/06/2016 mà hai bên đã ký kết.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

- Ông Lê Văn Ch và bà Lê Thị B phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 52.500.000 đồng.

- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được hoàn trả lại 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010745 ngày 02/11/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
*- VKSND quận Hà Đông.*
*- Cơ quan thi hành án dân sự quận Hà Đông.*
*- Các đ- ơng sự*
*- L- u hồ sơ vụ án*

**Thẩm phán**

***Đào Thị Hồng Lý***